

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp Ô TÔ 4 K10 Mã lớp học 29,012 Thực hành

Môn học: OMH31 SCBD HT bơi trơn - làm mát

Giáo viên: Nguyễn Cao Cường

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 9/5 đến 17/7

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180804	Nguyễn Trung Anh	01/10/2000	7		Anh	
2	CD180940	Lê Hoài Bảo	27/10/2000	8		Bảo	
3	CD180785	Dương Doãn Bình	25/07/2000	7		Bình	
4	CD180782	Nguyễn Sỹ Chiến	28/07/2000	7		Chiến	
5	CD180816	Phạm Văn Đắc	10/02/2000	6		Đắc	
6	CD180815	Nguyễn Tiến Đại	23/10/2000	7		Đại	
7	CD180741	Nguyễn Tiến Đạt	28/08/2000	6		Đạt	
8	CD180848	Trần Đức Đạt	25/02/2000	7		Đạt	
9	CD180920	Lê Đình Đông	13/11/1999	6		Đông	
10	CD180860	Hoàng Tiến Dũng	11/11/2000	8		Dũng	
11	CD180811	Trương Quang Dũng	30/12/2000	6			
12	CD180753	Nguyễn Hữu Dương	12/04/2000	8		Dương	
13	CD180897	Nguyễn Hoàng Hiếu	08/05/2000	1			
14	CD180750	Nguyễn Văn Hiếu	21/04/2000	9		H. Hiếu	
15	CD180938	Phạm Minh Hiếu	14/03/2000	7		Hiếu	
16	CD180890	Lại Nhật Hoàng	16/01/2000	8		Hoàng	
17	CD180722	Tô Thành Hưng	04/03/1996	6		Hưng	
18	CD180764	Vũ Đình Khôi	27/10/2000	8		Khôi	
19	CD180812	Dương Minh Khương	16/09/2000	7		Khương	
20	CD180759	Lê Văn Kiên	04/03/1999	8		Kiên	
21	CD180735	Đỗ Văn Lâm	25/06/2000	7		Lâm	
22	CD181511	Trần Châu Long	29/05/2000	7			
23	CD180902	Vũ Tiến Long	10/07/2000	7		Long	
24	CD180928	Đặng Văn Lượng	16/04/2000	7		Lượng	
25	CD180738	Dương Văn Mạnh	22/12/2000	8		Mạnh	
26	CD180930	Đỗ Hoàng Minh	10/08/2000	6		Minh	
27	CD180797	Nguyễn Bảo Minh	06/09/2000	7		Minh	
28	CD180729	Phan Huy Minh	30/12/2000	6			
29	CD180825	Nguyễn Đăng Nam	21/07/1999	8		Nam	
30	CD180711	Nguyễn Quang Nghị	06/02/2000	6			
31	CD181517	Lê Văn Nhất	07/09/2000	8		Nhất	
32	CD180875	Nguyễn Trung Phong	15/07/2000	7		Phong	
33	CD180874	Phạm Hồng Phúc	04/01/2000	8		Phúc	
34	CD180817	Nguyễn Anh Quân	01/09/2000	8		Quân	
35	CD180905	Trần Hồng Quân	18/08/2000	6		Quân	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180854	Lưu Đình Tài	20/02/1999	8		Tài	
37	CD180934	Phạm Tiến Tài	03/11/2000	8		Tài	
38	CD180908	Bùi Minh Thái	24/12/2000	7		Thái	
39	CD180913	Lã Xuân Thắng	29/09/2000	7		Thắng	
40	CD180887	Vũ Văn Thắng	23/11/2000	7		Thắng	
41	CD180721	Nguyễn Xuân Thủy	06/05/1997	6		Thủy	
42	CD180768	Nguyễn Mạnh Trung	28/08/1999	8		Trung	
43	CD180751	Vũ Đức Trung	23/01/1999	8		Trung	
44	CD180876	Cao Danh Trường	14/03/1999	7		Trường	
45	CD180796	Bùi Nguyễn Thiện Tú	29/05/2000	7		Tú	
46	CD180763	Hà Minh Tuấn	20/08/2000	8		Tuấn	
47	CD180720	Nguyễn Văn Tùng	20/01/2000	7		Tùng	
48	CD180846	Nguyễn Công Vinh	12/12/2000	6		Vinh	

Tổng số SV tham gia thực hành.....48.....

Số sinh viên đạt:.....47.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....31/7/2020.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Cao Cường

TRƯỞNG KHOA

PCS. Tăng Huy
CHỦ NHIỆM KHOA